

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BC
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 10-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BC, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị T;
2. Bà Trần Thị Ngọc H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị N – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân H- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S (tên gọi khác: Teo), sinh ngày 26 tháng 8 năm 2000, tại tỉnh Hà Tĩnh; Hộ khẩu thường trú: Xóm Đông T, xã Mai P, huyện LH, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: Ấp Kiến Đ, xã AĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1962; gia đình bị cáo có 3 anh em, lớn nhất sinh năm 1987 nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không; ngày 28/11/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thu H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Kỳ N, sinh năm 1987; Trú tại: ấp 3, xã Tắc V, thành phố CM, tỉnh Cà Mau (con ruột). Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đặng Văn N1, sinh năm: 1987; Trú tại: khu phố 5, phường ĐH, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2018, Nguyễn Văn S từ Hà Tĩnh vào thị xã BC làm thuê. Sáng ngày 25/9/2018, S đến khu dân cư GOLDEN CITY, thuộc khu phố 3, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương làm việc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, S điều khiển xe mô tô biển số 47H5-3976 trên đường 30/4 thuộc khu phố 2, phường MP theo hướng từ đường Quốc lộ 13 về vòng xoay chợ BC để đi mua cơm, khi đến khu vực khu phố 2, phường MP, S điều khiển xe mô tô chạy trên làn đường ô tô tải thì xảy ra va chạm với người đi bộ tên Phạm Thu H đang băng từ lề phải S lề trái trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ theo hướng xe mô tô của S đang lưu thông. Tai nạn xảy ra làm bà Hai bị thương và được đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương nhưng sau đó tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 17 giờ 00 phút ngày 25/9/2018 tại đường 30/4 thuộc khu phố 2, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương của Công an thị xã BC, xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn đoạn đường 30/4, thuộc khu phố 2, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Mặt đường rộng 18m60, đường có dải phân cách mềm (2 vạch sơn màu trắng song song) chia mặt đường thành 02 chiều xe chạy ngược chiều riêng biệt. Phần đường xảy ra tai nạn rộng 9m30, được chia thành 3 làn đường, làn ô tô con rộng 3m50, làn ô tô tải rộng 3m30, làn mô tô rộng 2m50. Xác định mép lề đường bên phải của đường 30/4 theo hướng từ Quốc lộ 13 về vòng xoay chợ BC làm lề chuẩn. Lấy trụ cổng chào bên lề chuẩn làm điểm mốc để tiến hành đo đạc.

Hiện trường để lại vết máu của nạn nhân trên làn đường xe ô tô tải, cách lề chuẩn là 5m, cách đầu vạch dành cho người đi bộ là 03m40, cách đầu dải phân cách mềm là 04m5, cách điểm mốc là 11m60

Xe mô tô biển số 47H5-3975 không ngã, dừng sát vào lề chuẩn, đầu xe hướng về vòng xoay chợ BC, trực trước cách lề chuẩn là 0,9m, trực sau cách lề chuẩn là 0,9m, cách vết máu nạn nhân là 6m20.

Theo Biên bản khám nghiệm tử thi Phạm Thu H lúc 15 giờ 40 phút ngày 26/9/2018 tại Nhà xác Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, xác định:

- Đầu, mặt, cổ: Châm u, tụ máu rách da nham nhở KT (11 x 10) cm, trong đó thâm sây sát KT (4x3) cm.

- Thân: Ngực, bụng, lưng, mông: Không phát hiện dấu vết sây sát, tụ máu.

- Tứ chi:

+ Chân trái rách da đã khâu sau đùi, mông 1/3 trên dài 12,5cm, mặt ngoài đùi sây sát da bầm tụ máu KT (23 x 16) cm; 1/3 dưới cẳng sây sát da bầm tụ máu KT (14 x 9) cm;

+ Hai tay, chân phải: Kiểm tra không phát hiện sây sát, dập gãy;

- Mô tử thi: Mở da cơ vùng đầu phát hiện:

+ Bầm tụ máu dưới da và trong cơ vùng cằm, đỉnh KT (18 x 12) cm;

+ Nứt xương hộp sọ từ cằm lên đỉnh KT (11 x 0,2) cm.

+ Mô xương hộp sọ: Không tụ máu ngoài màng cứng; Tụ máu dưới màng cứng khoảng 50g; Xuất huyết, tụ máu lan tỏa 2 bán cầu đại não, tiểu não, cầu não; Dập não vùng 2 bán cầu trái nặng về bên phải KT (16 x 10) cm, sâu 03cm; Nứt xương sọ sau cằm tương ứng bên ngoài; Não phù.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 7734A/GDPY của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ngày 01/10/2019 kết luận: Nguyên nhân tử vong của Phạm Thu H là do chấn thương sọ não (nứt xương sọ, dập não, chảy máu lan tỏa hai bán cầu đại não).

Theo Biên bản khám phương tiện xe mô tô biển số 47H5-3976 lúc 17 giờ 40 phút ngày 25/9/2018 tại đường 30/4 thuộc khu phố 2, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương của Công an thị xã BC, xác định:

- Bung mặt nạ trước;

- Bề đèn chiếu sáng phía trước.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 47H5-3976

- 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn S (photo)

- 01 hộ khẩu thường trú (photo)

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số A0185957

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được Giấy khai sinh của Nguyễn Văn S có ngày sinh 26/8/2000, tuy nhiên giấy khai sinh của S đăng ký quá hạn nên ngày 11/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC, ra Quyết định trưng cầu giám định số: 28/QĐ, trưng cầu Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Đồng Nai để giám định độ tuổi của Nguyễn Văn S. Ngày 19/12/2018, Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Đồng Nai có kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 1048/ĐT/2018 kết luận: Nguyễn Văn S có độ tuổi là 18 tuổi 6 tháng (+/- 6) tháng kể từ ngày giám định 19/12/2018.

Vật chứng thu giữ: 01 USB ghi nhận lại sự việc.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSBC ngày 24/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 năm nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã BC, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã BC trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 25/9/2018, tại đoạn đường 30/4 thuộc khu phố 2, phường MP, bị cáo Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô biển số 47H5-3976 khi không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông không đúng làn đường, phần đường quy định, không chú ý quan sát khi đến phần đường dành cho người đi bộ thì xảy ra va chạm với bà Phạm Thu H đang đi bộ qua đường nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Hậu quả xảy ra làm cho bà Hai tử vong.

Bị cáo điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường, phần đường, không chú ý quan sát khi tham gia giao thông là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông là vi phạm khoản 9 Điều 8, Điều 9, khoản 4 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả xảy ra làm chết 01 người nên đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự an toàn của các phương tiện lưu thông trên đường; tính mạng, sức khỏe của những người tham gia giao thông; gây lo lắng cho mỗi quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang tham gia hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện giao thông gia tăng nhiều về số lượng, chủng loại, vì vậy mỗi người khi tham gia giao thông phải có ý thức tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Tuy nhiên, bị cáo điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe, đi không đúng làn đường, phần đường, tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ đáng lẽ ra bị cáo phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ nhưng bị cáo lại không chú ý, thiếu quan sát khi lưu thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được Giấy khai sinh của bị cáo Nguyễn Văn S, giấy khai sinh thể hiện bị cáo sinh ngày 26/8/2000. Tuy nhiên, do giấy khai sinh của bị cáo S đăng ký trễ hạn nên ngày 11/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC ra Quyết định trưng cầu giám định số 28/QĐ để trưng cầu Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Đồng Nai giám định độ tuổi của bị cáo S. Ngày 19/12/2018, Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Đồng Nai có kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 1048/ĐT/2018 kết luận: “Nguyễn Văn S có độ tuổi là 18 tuổi 6 tháng (+/- 6) tháng kể từ ngày giám định 19/12/2018”. Như vậy, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 24/9/2018) bị cáo là người dưới 18 tuổi. Tại thời điểm đưa ra xét xử vụ án thì bị cáo là người đã trên 18 tuổi, do đó Hội đồng xét xử không đưa người đại diện

hợp pháp của bị cáo vào tham gia tố tụng. Tuy nhiên, khi xét xử bị cáo cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cần áp dụng các Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho bị hại và các chi phí khác số tiền 128.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 47H5-3976 mà bị cáo điều khiển và bị tai nạn, qua điều tra xác định xe thuộc quyền sở hữu của ông Đặng Văn N1, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC đã trả lại cho ông Nhuận là đúng quy định của pháp luật.

[8] Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC đề nghị xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao do đó Hội đồng xét xử chấp nhận; Hội đồng xét xử xét thấy tai nạn giao thông là rủi ro ngoài ý muốn. Việc gây ra tai nạn là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Việc không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm và ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị địa phương. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo thành người tốt, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án (10/4/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã AĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã AĐ phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự thị xã BC, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã BC;
- Chi cục THADS thị xã BC;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã BC (để giao bị cáo);
- UBND xã AĐ (để giám sát bị cáo);
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đậu Thị T